

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 186/2020/HS-ST

Ngày 28 – 10 – 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Kha

2. Bà Trần Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy An, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Lo – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 204/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 811/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn T, sinh năm 1982, tại Bạc Liêu; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp A, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Ấp A, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn Đ (còn sống) và bà Thái Thị U (còn sống); anh chị em ruột 04 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1984; vợ: Trần Cẩm L; con: 01 người sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 04/8/2006, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định số 604/QĐ- UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng, về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 20/7/2008; ngày 26/12/2011, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 7300/QĐ- UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 10/7/2014; ngày 09/6/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 24/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng hiện chưa chấp hành; bị cáo bị tạm giữ ngày 25/6/2020 đến ngày 28/6/2020 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/6/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với lực lượng Cảnh sát 113 thuộc Phòng PC06 Công an tỉnh Cà Mau và Công an phường 7, thành phố Cà Mau bắt quả tang Mai Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại đường K, thuộc khóm 6, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Tang vật thu giữ gồm có:

- Thu giữ trong túi quần Jeane bên phải phía trước của T đang mặc trên người 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong thu giữ trong phong bì hình chữ nhật, có ghi rõ họ tên và ký xác nhận của Mai Văn T ký hiệu M.54/2020.

- 02 ống kim tiêm; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen trắng đã qua sử dụng có sim số 0943.122.656; 01 xe mô tô biển số 68T3- 6283.

Theo bản kết luận giám định số: 141/GĐH/PC09 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon, được niêm phong kính trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.54/2020, thu giữ vào ngày 25/6/2020 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1479 gam, loại Heroin.

(Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra Mai Văn T khai nhận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 24/6/2020, Mai Văn T từ nhà ở ấp A, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu, điều khiển xe mô tô biển số 68T3-6283 chạy xuống Cà Mau ý định mua ma túy để sử dụng. Khi đến đầu lộ T, thuộc phường 6, thành phố M, T ghé vào nhà thuốc tây (không nhớ tên) mua 02 ống kim tiêm để sử dụng ma túy. Sau đó, Toàn điều khiển xe mô tô chạy đến hẻm M thuộc khóm 2, phường 8, thành phố M để mua ma túy sử dụng. Khi vào hẻm M khoảng 70m, thì gặp một người phụ nữ tên V, T hỏi mua 01 gói ma túy loại Heroin với giá 100.000 đồng, V đồng ý, T đưa tiền, V đưa gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy, T cất giấu trong túi quần Jean bên phải phía trước đang mặc trên người rồi điều khiển xe về. Khi về đến gần Bệnh viện Sản – Nhi Cà Mau thì bị lực lượng công an kiểm tra thu giữ bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng trong vụ án: 01 (một) phong bì hoàn mẫu đã niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số: 141-GĐH- PC09 ngày 26/6/2020; 02 ống kim tiêm hiện đang nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển số 68T3- 6283 qua điều tra xác định xe này là của ông Mai Văn Đ (cha ruột T), ngày 25/6/2020, Toàn dùng xe này chạy đi mua ma túy thì ông không biết. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen trắng đã qua sử dụng có sim số 0943.122.656. Qua điều tra xác định là tài sản cá nhân của T không liên quan đến việc phạm tội. Nên ngày 26/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại xe mô tô và 01 điện thoại trên cho ông Đ quản lý.

Tại cáo trạng số: 198/CT-VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Mai Văn T và đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì hoàn mẫu đã niêm phong: Số 141-GĐH- PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 02 ống kim tiêm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản tự khai của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại đường Lý Thường Kiệt, khóm 6, phường 7, thành phố Cà Mau, Mai Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng là 0,1479 gam loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. (Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bởi lẽ: Ma túy là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống và có thể dẫn đến các căn bệnh truyền nhiễm khác, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Cà Mau, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Nên hành vi của bị cáo Mai Văn T phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản thân bị cáo T tuy không tiền án, tiền sự nhưng có rất nhiều lần bị áp dụng biện pháp đi chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn không sửa đổi tiếp tục tái phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời nhằm cảnh báo, tuyên truyền với những ai không chấp hành quy định của pháp luật, gây tác hại đến sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, nhằm phòng ngừa hậu quả chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải đây là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số: 141-GĐH- PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 ống kim tiêm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng tên Vân bán ma túy theo lời khai của T hiện chưa xác định được nhân thân địa chỉ, nên giao cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 25/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số: 141-GĐH- PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 02 (hai) ống kim tiêm (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2020).

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Kim Cương